

Bản án số: **96/ 2019/HS-ST**

Ngày: 30.9.2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Truyền Bình

Ông Huỳnh Thanh Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2019/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Xuân H. Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 5 năm 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: K125/20 Lê Đình Dương, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Đặng Văn Xuân (Sn: 1974) và bà Huỳnh Thị Vân (SN: 1975). Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có vợ là Trần Thị Thanh Trang, sinh năm: 1992 và 01 con nhỏ sinh năm: 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24.12.2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 10101/QĐ-UBND V/v tập trung vào Trung tâm Giáo dục dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thời gian tập trung là 12 tháng.

- Ngày 18.11.2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 9038/QĐ-UBND V/v tập trung vào Trung tâm Giáo dục dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thời gian tập trung là 15 tháng.

- Ngày 25.02.2013, bị Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 57/LTTT/QĐ-CAQ V/v đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 01.4.2013, được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 1790/QĐ-SLĐTBXH V/v giải quyết cho học viên lưu trú tạm thời tại Trung tâm GD-DN 05-06 thành phố Đà Nẵng về tham gia điều trị Methadone tại cộng đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03.7.2019. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Trần Thị Thanh Trang** - Sinh năm 1992 - Trú tại: 81 Phạm Quang Ảnh, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- Ông **Nguyễn Hoàng Long** - Sinh năm 1971 - Trú tại: K172/25 Lê Đình Dương, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

- Ông **Lê Minh Hoàng** - sinh năm 1998. Trú tại: Tổ 05, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 03.7.2019, tại trước số nhà 572 đường Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tổ công tác 911, Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu kiểm tra hành chính đối với Đặng Xuân H. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện và thu giữ trong túi xách màu nâu H đeo có 01 (Một) gói ni lông bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong, ký hiệu “A”.

Ngoài ra, còn tạm giữ của H:

- 01 (Một) điện thoại di động có ghi chữ Samsung, số Imei 1: 358693071154629/01 và số Imei 2: 358693071154629/01 gắn sim mang số thuê bao 0901.989.794

- 01 (Một) xe mô tô BKS 43R1-7075 màu đen, số máy RRKDCG2UMBXT 02956, số khung: VTT32JL1B50FMC002956.

- Tiền VNĐ: 2.000.000đ (Hai triệu đồng)

- 01 (Một) túi xách màu nâu.

Theo Kết luận giám định số: 194/GĐ-MT ngày 09.7.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu “A” gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng mẫu chất bột là 1,601 gam.

Qua điều tra, Đặng Xuân H khai nhận: H bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2010. Vào tối ngày 03.7.2019, sau khi H đi nhậu về đến ngã tư đường Nguyễn Hoàng – Nguyễn Văn Linh, thành phố Đà Nẵng thì gặp người bạn tên King (chưa xác định được nhân

thân, lai lịch) rủ H sử dụng ma túy. H đồng ý và góp 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho King đi mua ma túy. Sau đó, King và H đi xe riêng đến đường Nguyễn Hoàng – Bàu Hạc, King nói H chờ để đi mua ma túy, khoảng 5 phút sau, King quay lại và đưa cho H 01 (một) gói ni lông chứa ma túy Heroin, H cất số ma túy trên vào túi xách đang mang trên người và ra về. Khi đến trước nhà số 572 đường Ông Ích Khiêm, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Đặng Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Xuân H từ 12 đến 15 tháng tù.

Đối với người tên King liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đặng Xuân H, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Về tang – tài vật trong vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tuyên tịch thu tiêu hủy: 1,306 gam ma túy mẫu “A” và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 túi xách màu nâu của bị cáo Đặng Xuân H.

- + Tuyên trả lại cho bị cáo Đặng Xuân H 01 (Một) điện thoại di động có ghi chữ Samsung, số Imei 1: 358693071154629/01 và số Imei 2: 358693071154629/01 gắn sim mang số thuê bao 0901.989.794 và số tiền 2.000.000 đồng.

- + Tuyên trả lại cho chị Trần Thị Thanh Trang 01 (Một) xe mô tô BKS 43R1-7075 màu đen, số máy RRKDCG2UMBXT 02956, số khung: VTT32JL1B50FMC002956.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Xuân H đều khai nhận hành vi phạm tội và diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Thanh Trang trình bày: chiếc xe mô tô có BKS 43R1-7075 do ông Nguyễn Hoàng Long (HKTT: K172/25 Lê Đình Dương, thành phố Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 003414 do Công an quận Hải Châu cấp năm 2009. Năm 2016, Chị Trang mua lại chiếc xe này của ông Long với giá 5.000.000 đồng kèm theo hồ sơ xe nhưng chưa sang tên đổi chủ. Bị cáo H là chồng của

chị có sử dụng chiếc xe trên để đi công việc hằng ngày nên chị Trang hoàn toàn không biết gì về hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, chị Trang yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Hoàng Long trình bày: Ông xác nhận đã bán chiếc xe mô tô BKS 43R1-7075 có số khung, số máy như trên vào năm 2016 nhưng không làm giấy tờ gì. Do thời gian đã lâu nên ông Long không nhớ rõ người mua. Sau đó, người mua sử dụng xe vào mục đích gì thì ông hoàn toàn không biết và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên* trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số 194/GĐ-MT ngày 09.7.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 03.7.2019, tại trước số nhà 572 đường Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Tổ Công tác 911, Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu kiểm tra hành chính đối với Đặng Xuân H phát hiện, bắt quả tang Đặng Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép 1,601 gam ma túy Heroin, H tàng trữ ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Xuân H đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã bất chấp, thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Đặng Xuân H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về nhân thân*: Bị cáo Đặng Xuân H chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2010, 02 lần bị UBND thành phố Đà Nẵng ra quyết định tập trung cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục – Dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng vào năm 2010 và năm 2011. Sau khi học tập, cai nghiện về hòa nhập với cộng đồng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung..

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt. Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ Công văn số 212/TANDTC-PC V/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử của Tòa án nhân dân Tối cao ngày 13.9.2019 thì bị cáo không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Đặng Xuân H hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động phổ thông, công việc và thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra thu giữ một số vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04.9.2019. Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với 1.306 gam ma túy mẫu “A” và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 túi xách màu nâu của Đặng Xuân H dùng để cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động có ghi chữ Samsung, số Imei 1: 358693071154629/01 và số Imei 2: 358693071154629/01 gắn sim mang số thuê bao

0901.989.794 và số tiền 2.000.000 đồng Công an thu giữ của bị cáo Đặng Xuân H: Hội đồng xét xử xét thấy chiếc điện thoại và số tiền này là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo H là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 43R1-7075 màu đen, số máy RRKDCG2UMBXT 02956, số khung: VTT32JL1B50FMC002956: Qua xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của chị Trần Thị Thanh Trang. Việc bị cáo H sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội chị Trang hoàn toàn không biết. Xét thấy yêu cầu của chị Trang và đề nghị của Viện kiểm sát về việc trả lại chiếc xe trên cho chị Trần Thị Thanh Trang là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với đối tượng tên King là người có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Xuân H, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Xuân H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Xuân H 12 (Mười hai)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại Điều 47 bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy với 1,306 gam ma túy mẫu “A” và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (một) túi xách màu nâu của bị cáo Đặng Xuân H.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Đặng Xuân H 01 (một) chiếc điện thoại di động có ghi chữ Samsung, số Imei 1: 358693071154629/01 và số Imei 2: 358693071154629/01 gắn sim mang số thuê bao 0901.989.794 và số tiền 2.000.000 đồng.

- Tuyên trả lại cho chị Trần Thị Thanh Trang chiếc xe mô tô BKS 43R1-7075 màu đen, số máy RRKDCG2UMBXT 02956, số khung: VTT32JL1B50FMC002956.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 9 năm 2019.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Thông

